

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án: 26/2023/HNGĐ- ST

Ngày: 16-5-2023.

V/v “Xin ly hôn ” giữa chị Vũ

Trần Kim C với anh Phạm

Văn P

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong** – Thẩm phán.

- Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà **Phan Thị Hà**.

- Bà **Nguyễn Thị Tài**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Lâm Thị Hồng** – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 267/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc “xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Vũ Trần Kim C**, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

* Bị đơn: Anh **Phạm Văn P**, sinh năm: 1991

NKTT: Thôn 13, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Tạm trú: Tổ 16, thôn An Hiệp, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư **Trương Thị N** thuộc công ty Luật TNHH Hải An- Đoàn luật sư Tp. Hà Nội

Địa chỉ: Số 58 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 8, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị C, anh P, bà N có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19-9-2022 và những lời trình bày của nguyên đơn thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Trần Kim C và anh Phạm Văn P chung sống với nhau từ năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh

Lâm Đồng. Việc chung sống và đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, sau khi chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021, đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn anh P đi làm không đưa tiền cho chị C nuôi con, vợ chồng không thống nhất về quan điểm nuôi con, do mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2022 cho đến nay không quan tâm chăm sóc đến nhau, do tình cảm vợ chồng không còn nên chị C xin được ly hôn với anh P

Về con chung: Quá trình chung sống Chị Vũ Trần Kim C và anh Phạm Văn P có 01 người con chung tên là Phạm Vũ Thiên Ân, sinh ngày 18/7/2017 khi ly hôn chị C yêu cầu được nhận nuôi cháu Ân cho đến tuổi trưởng thành, chị C không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tòa án triệu tập anh P để làm việc nhưng anh P vắng mặt không có lý do, ngày 16/01/2023 Tòa án nhân dân huyện Bảo L nhận được đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và đơn đề nghị được vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải, xét xử của chị Vũ Trần Kim C.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Vũ Trần Kim C đề nghị Hội đồng xét xử xử lý cho chị C và anh P được ly hôn với nhau vì trước lúc chị C làm đơn xin ly hôn giữa chị C và anh P đã hai lần hòa giải nhưng vẫn không thành, vợ chồng sống ly thân với nhau một thời gian dài không quan tâm chăm sóc nhau. Tại phiên tòa chị C cương quyết được ly hôn.

Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là cháu Ân cho chị C nuôi dưỡng vì trước đây chị C nuôi con chung đảm bảo, có đủ tư cách của người mẹ, hiện nay chị C có thu nhập ổn định đảm việc nuôi dưỡng con chung.

Nguyên đơn chị C vẫn giữ nguyên yêu cầu như trên bị đơn anh P không đồng ý ly hôn vì anh vẫn còn tình cảm với chị C, vợ chồng chỉ mâu thuẫn trong cách nuôi dạy con cái. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn anh P yêu cầu được nhận nuôi con chung là cháu Phạm Vũ Thiên Ân, sinh ngày 18/7/2017 cho đến khi cháu Ân đủ 18 tuổi, anh không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con

Sau khi Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Trần Kim C về việc “*xin ly hôn*” với anh Phạm Văn P. Xử cho chị Vũ Trần Kim C và anh Phạm Văn P được ly hôn với nhau.

Về con chung: Giao con chung là Phạm Vũ Thiên Ân, sinh ngày 18/7/2017 cho chị C nuôi dưỡng đến khi cháu Ân đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Về án phí : Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Vũ Trần Kim C phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Trần Kim C và anh Phạm Văn P chung sống với nhau từ năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Việc chung sống và đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, sau khi chung sống vợ chồng sống hạnh P đến năm 2021, đầu năm 2022 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân của mâu thuẫn do vợ chồng không thống nhất về quan điểm nuôi dạy con. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2022 cho đến nay không quan tâm chăm sóc đến nhau, do tình cảm vợ chồng không còn nên chị C xin được ly hôn với anh P, anh P không đồng ý ly hôn vì anh vẫn còn tình cảm với chị C, vợ chồng chỉ mâu thuẫn trong cách nuôi dạy con cái. Qua xem xét Hội đồng xét xử thấy rằng trước lúc chị C làm đơn xin ly hôn giữa chị C và anh P đã hòa giải với nhau để hàn gắn tình cảm nhưng đều không thành, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân với nhau không quan tâm chăm sóc nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh P vắng mặt không có lý do, đồng thời chị C có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, tại phiên tòa C C cương quyết ly hôn chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần xử cho chị Vũ Trần Kim C và anh Phạm Văn P được ly hôn với nhau là có cơ sở và đúng pháp luật.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống Chị Vũ Trần Kim C và anh Phạm Văn P có 01 người con chung tên là Phạm Vũ Thiên Ân, sinh ngày 18/7/2017 khi ly hôn chị C yêu cầu được nhận nuôi cháu Ân cho đến tuổi trưởng thành, chị C không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con, anh P cũng yêu cầu được nhận nuôi con chung là cháu Ân cho đến khi cháu Ân đủ 18 tuổi, anh không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con.

Qua xem xét thấy rằng: Từ tháng 9/2022 cho đến nay cháu Ân do anh P nuôi dưỡng, hiện nay cháu Ân đã có cuộc sống cũng như việc học tập ổn định, đồng thời anh P có thu nhập và công việc ổn định nên đảm bảo cho việc nuôi con.

Do vậy để đảm bảo cuộc sống cũng như việc học tập của cháu Ân cần áp dụng Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao con chung là Phạm Vũ Thiên Ân, sinh ngày 18/7/2017 cho anh P nuôi dưỡng đến khi cháu Ân đủ 18 tuổi, do anh P không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con nên chị C không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị C và anh P trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc chị C phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm xin ly hôn là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

1/ Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Trần Kim C về việc “xin ly hôn” với anh Phạm Văn P.

Xử cho chị **Vũ Trần Kim C** và anh **Phạm Văn P** được ly hôn với nhau.

2/ Về con chung: Giao con chung là Phạm Vũ Thiên Ân, sinh ngày 18/7/2017 cho anh Phạm Văn P nuôi dưỡng đến khi cháu Ân đủ 18 tuổi, chị C không phải cấp dưỡng nuôi con,

“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình”.

3/Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc chị Vũ Trần Kim C phải nộp 300.000đ án phí Dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000đ chị C đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0009581 ngày 12/10/2022 của C cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử P thẩm.

“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- C cục THADS huyện Bảo L;
- UBND xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Đình Phong

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hà Nguyễn Thị Tài

Nguyễn Đình Phong

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- C cục THADS huyện Bảo L;
- UBND thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Phong

.

